TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LIÊU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ty

2. Bà Ngô Thị Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Binh Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Binh Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

- *Bị cáo:* **Chìu Cắm S** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/3/1980 tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn Ng, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chìu Quay Th, sinh năm 1956, con bà Chíu Tài M (đã chết); Có vợ là Trần Thị Ng, sinh năm 1982; Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú *(Có mặt tại phiên toà).*

- *Bị hại:* Anh Chíu Phúc L, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh *(Đã chết).*

- Đại diện hợp pháp cho bị hại Chíu Phúc L và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Tằng Mùi S (tên gọi khác: Múi S), sinh năm 1954; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh là mẹ đẻ Chíu Phúc L *(Vắng mặt).*

+ Chị Dường Nhì M, sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh là vợ Chíu Phúc L *(Có mặt).*

- Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Chíu Văn T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh *(Có mặt, theo giấy ủy quyền ngày 13/5/2020).*

- Người làm chứng:

+ Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ 68, khu 5, phường C, TP. H, tỉnh Quảng Ninh *(Vắng mặt).*

+ Anh Lý Hoa S, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chìu Cắm S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2019, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade có dung tích xi - lanh 109,1cm^3, biển kiểm soát 14P1 - 037.22 đi từ thôn K, xã Đ, huyện B để về nhà ở thôn N, xã Đ, huyện B. Khi S điều khiển xe đi đến Km 44 + 610 Quốc lộ 18C, thuộc thôn Đ, xã H, huyện B, do S đã uống rượu, không làm chủ được tốc độ nên điều khiển xe lấn sang làn đường ngược chiều, đâm va vào phần đầu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 14B9 - 000.77 do anh Chíu Phúc L, sinh năm 1981, trú tại: thôn N, xã H, huyện B điều khiển ngược chiều. Hậu quả anh L tử vong, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, mặt đường trải nhựa, lòng đường rộng 7,02m, có vạch sơn kẻ đứt quãng ở giữa lòng đường để phân chia hai chiều đường. Hiện trường mô tả theo hướng xã H đi xã Đ, lề đường bên trái rộng 3,43m, lề đường bên phải rộng 3,49m. Trên hiện trường có các dấu vết, phương tiện như sau:

Vết cày xước đứt quãng thứ nhất dài 3,09m hướng Hoành Mô – Đồng Văn, đầu vết cách mép đường bên phải 3,01m, xung quanh đầu vết là đám dầu bắn kích thước (1,6 x 0,9)m hướng Đồng Văn – Hoành Mô, cuối vết cày xước trùng với đầu giá để chân trước bên trái xe mô tô 14B9 - 000.77, cách mép đường bên phải 4,52m; Xe mô tô 14B9 - 000.77 đổ nghiêng sang trái, trục trước cách mép đường bên phải 3,86m, trục sau cách mép đường bên phải 4,83m và cách vị trí đánh dấu đầu nạn nhân Chíu Phúc L nằm sau tai nạn 4,6m. Tại vị trí này có đám máu kích thước (0,42 x 0,17)m, tâm cách mép đường bên phải 5,4m.

Cách đầu vết xước thứ nhất 0,74m về hướng xã Đ là vết cày xước đứt quãng thứ 2 dài 0,3m hướng H - Đ, đầu vết cách mép đường bên phải 2,85m, cuối vết cách mép đường bên phải 2,67m và cách đầu tay lái bên trái xe mô tô 14P1 - 037.22: 1,12m; xe mô tô 14P1 - 037.22 đổ nghiêng sang bên trái, trục

trước cách mép đường bên phải 1,09m, trục sau cách mép đường bên phải 1,66m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Xe mô tô biển kiểm soát 14B9 - 000.77 vỡ hỏng hoàn toàn phần đầu xe, cánh yếm bên phải; giảm sóc trước hai bên, vành bánh trước, giá để chân trước bên phải, cần phanh bị cong gập hướng từ trước về sau, mặt trước ống giảm sóc và ốc bắt trục trước bên phải có vết xước kim loại hướng từ trước về sau.

Xe mô tô biển kiểm soát 14P1 - 037.22 vỡ hỏng hoàn toàn phần đầu xe, cánh yếm, ống chắn bùn trước bên phải; giảm sóc trước hai bên, vành bánh trước, đĩa phanh trước, cần phanh, giá để chân, cần khởi động ... bị cong gập hướng từ trước về sau; Chân ống bao giảm sóc trước bên phải, tại vị trí tiếp nối với trục bánh xe bị gãy, vỡ...

Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 18/12/2019 và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 235/19/TT ngày 20/12/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Chíu Phúc L do sốc mất máu, suy hô hấp, suy tuần hoàn và sốc đa chấn thương phối hợp. Cơ chế tổn thương: Chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, tụ máu trung thất trước, đụng dập chảy máu nhu mô phổi, tràn máu khoang màng phổi, gây nên chèn ép tim, suy tim và suy hô hấp cấp, sốc chấn thương do gãy hở 02 xương cẳng chân phải kèm theo đứt động mạch chày trước làm nạn nhân tử vong; Các tổn thương trên cơ thể nạn nhân do lực tác động rất mạnh vào vùng mặt phải, cánh tay phải, ngực phải và cẳng chân phải hướng từ trước ra sau.

Tại bản kết luận giám định hóa pháp số: 139/19/HP ngày 19/12/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trong mẫu máu của Chìu Cắm S giám định ngày 19/12/2019 có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 133,57mg/100ml máu.

Tại Cơ quan điều tra, Chìu Cắm S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. S đã bồi thường đầy đủ theo thỏa thuận cho đại diện bị hại anh Chíu Phúc L số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Chiếc xe mô tô 14B9 - 000.77 thiệt hại không đáng kể, đại diện bị hại không yêu cầu định giá tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Chìu Cắm S.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14B9 - 000.77 và 14P1- 037.22 ngày 03/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-BL ngày 12/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Chìu Cắm S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: bị cáo Chìu Cắm S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Chìu Cắm S từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn từ tình từ ngày bắt thi hành án.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị cấm hành nghề từ 01 năm đến 05 năm, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo Chìu Cắm S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Chìu Cắm S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh phương tiện; Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi; Bản ảnh tử thi; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 18/12/2019, tại Km 44+610 Quốc lộ 18C, thuộc thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Chìu Cắm S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đã có hành vi điều kiển xe mô tô có dung tích xi-lanh 109,1cm^3, biển kiểm soát 14P1-037.22 khi nồng độ Ethanol trong máu có hàm lượng 133,57 mg/100ml máu, đi theo hướng Đồng Văn – Hoành Mô, do không đi đúng phần đường của mình nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14B9-000.77 do anh Chíu Phúc L điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm anh L tử vong. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện B đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo Chìu Cắm S trong quá trình điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia không làm chủ được tốc độ, đi không đúng phần đường nên đã vi phạm Luật giao thông đường bộ quy định tại khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và điểm a khoản 2 Điều 59 của Luật giao

thông đường bộ. Đã gây ra vụ tai nạn giao thông làm anh Chíu Phúc L tử vong; Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **"**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2, Điều 206 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn công cộng và trật tự công cộng. Vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; Sau khi gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[7] Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại với số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14B9 - 000.77 và 14P1- 037.22 ngày 03/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho Chìu Cắm S và chị Dường Nhì M nên Hội đồng xét xử không xem xet giải quyết.

[9] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định và có đơn xin đề nghị xin miễn tiền án phí. Vì vậy căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo làm nghề làm ruộng, không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chìu Cắm S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Chìu Cắm S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Căn cứ vào: Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chìu Cắm S.

Căn cứ vào: Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dường Nhì M, người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tằng Mùi S; Báo cho những người có mặt biết quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan điều tra CA huyện B;
- Cơ quan THAHS huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA B.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Anh Đức